

**CÔNG TY CỔ PHẦN BOT CẦU THÁI HÀ**

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Phú Vật, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Văn phòng tại Hà Nội: Tầng 1, tòa nhà CT3B, đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Mỹ Đình 2,  
Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Điện thoại: 022 7389 1818;

Fax: 024 6266 9797

Website: <http://botcauthaiha.com.vn/>

# BOT

CAU THAI HA

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

## NĂM 2024

**Thái Bình, tháng 05 năm 2025**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BOT CẦU THÁI HÀ**

Số: 1305/BC-BOT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Bình, ngày 13 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**I. Thông tin chung****1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà
- Giấy chứng nhận : 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp  
đăng ký doanh lần đầu ngày 16/10/2014, đăng ký thay đổi lần 7 ngày  
nghiệp số 18/06/2024.
- Vốn điều lệ : 592.468.000.000 đồng (Năm trăm chín mươi hai tỷ bốn trăm  
sáu mươi tám triệu đồng).
- Vốn đầu tư của chủ : 592.468.000.000 đồng (Năm trăm chín mươi hai tỷ bốn trăm  
sổ hữu sáu mươi tám triệu đồng).
- Địa chỉ : Thôn Phú Vật, Xã Tiến Đức, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái  
Bình, Việt Nam.
- Số điện thoại : 022 7389 1818
- Số fax : 024 6266 9797
- Website : <http://botcauthaiha.com.vn/>
- Mã cổ phiếu : BOT
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà được thành lập vào ngày 16/10/2014 theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1001045855 với vốn điều lệ đăng ký ban đầu là 245.000.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi lăm tỷ đồng), do 03 cổ đông sáng lập góp vốn là: Công ty TNHH Tiến Đại Phát, Công ty Cổ phần Tư vấn & Xây dựng Phú Xuân và Công ty Cổ phần Đầu tư & Xuất

nhập khẩu Bình Minh. Công ty được thành lập với mục đích tạo thuận lợi cho việc huy động vốn cũng như triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng Cầu Thái Hà – dự án vượt sông Hồng trên đường nối hai tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình theo quy định của Nhà nước.

Ngày 27/03/2015, Công ty Cổ phần BOT cầu Thái Hà cùng Liên danh nhà đầu tư đã ký kết thành công hợp đồng BOT với Bộ Giao thông vận tải để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cầu Thái Hà theo hình thức Hợp đồng BOT. Tổng mức đầu tư dự án là 1.709 tỷ đồng.

Bằng sự cố gắng nỗ lực của Công ty Cổ phần BOT cầu Thái Hà và các Nhà thầu, Dự án Đầu tư xây dựng cầu Thái Hà đã cơ bản hoàn thành xây dựng vào tháng 10/2016 (vượt tiến độ 04 tháng so với hợp đồng đã ký với Bộ Giao thông vận tải) và đã thông xe kỹ thuật từ tháng 11/2016, thử nghiệm thu phí từ tháng 5/2018 và chính thức thu phí từ ngày 10/02/2019. Hiện nay, Công ty Cổ phần BOT cầu Thái Hà đã và đang triển khai công tác thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ theo quy định của Nhà nước.

Ngày 03/01/2019, Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo Công văn số 26/UBCK-GSĐC của UNCKNN.

Ngày 22/01/2019, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 03/2019/GCNCP-VSD.

Ngày 31/01/2019, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCoM theo Quyết định số 74/QĐ-SGDHN ngày 31/01/2019, số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 40.000.000 cổ phần.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà đã thực hiện bốn lần tăng vốn điều lệ. Trong đó, năm 2018, với mục tiêu bổ sung thêm nguồn vốn kinh doanh phục vụ dự án cầu Thái Hà, Công ty đã thực hiện tăng vốn hai lần và nâng mức vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng. Sau khi chính thức thu phí từ dự án Cầu Thái Hà, nhằm mục đích tái cơ cấu nguồn vốn, giảm đòn bẩy tài chính, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 485 tỷ đồng vào năm 2019 và tăng lên 529,5 tỷ đồng năm 2020.

Năm 2021, Công ty tiếp tục hoạt động kinh doanh chính là thu phí cầu đường, tuy nhiên doanh thu thu về không bù đắp được chi phí. Nhận thấy được những khó khăn mà Công ty đang gặp phải, trong năm 2021, Ban Lãnh đạo đã đề ra kế hoạch kinh doanh lĩnh vực bán buôn vật liệu xây dựng như gạch, ngói,...để đem lại nguồn lợi nhuận và doanh thu cho Công ty.

Năm 2022, Công ty tiếp tục các hoạt động thu phí cầu đường và kinh doanh thương mại. Tuy nhiên doanh thu thu về không đủ bù đắp chi phí do cạnh tranh với tuyến đường qua cầu Hưng Hà tương đương. Ban lãnh đạo công ty vẫn tiếp tục làm việc với các cơ quan nhà nước để giải quyết các vướng mắc còn tồn tại. Đồng thời luôn tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới nhằm đảm bảo kinh phí hoạt động cũng như đảm bảo quyền lợi cho nhân viên trong thời gian khó khăn này.



Năm 2023, doanh thu chủ yếu từ hoạt động thu phí của công ty còn gặp nhiều khó khăn. Chủ yếu là do sự cạnh tranh đến từ dự án ODA (cầu Hưng Hà kết nối tuyến đường giao thông tương tự với cầu Thái Hà), lưu lượng xe qua cầu giảm, doanh thu thu phí còn thấp. Vì vậy, doanh thu không đủ bù cho các chi phí lãi vay, chi phí khấu hao TSCĐ và các chi phí hoạt động khác của công ty. Công ty đã báo cáo tới các Bộ ban ngành có thẩm quyền đề nghị giải quyết những vướng mắc còn tồn tại ở Dự án Cầu Thái Hà.

Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh thu phí của Công ty CP BOT cầu Thái Hà tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Vì vậy Công ty đã quyết định mở rộng sang hoạt động kinh doanh thương mại trong lĩnh vực máy móc, thiết bị dùng trong y tế. Ban lãnh đạo công ty cũng đã nhận thấy lĩnh vực kinh doanh sản phẩm quả lọc máu dùng trong y tế có tiềm năng lớn, bước đầu cũng đã mang lại lợi nhuận cho Công ty.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### - Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 16/10/2014, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 18/06/2024, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh chính	Mã ngành nghề, kinh doanh
1	Xây dựng công trình đường sắt	4211
2	<b>Xây dựng công trình đường bộ</b>	<b>4212 (Chính)</b>
3	Xây dựng nhà nhà để ở	4101
4	Xây dựng nhà không để ở	4102
5	Xây dựng công trình điện	4221
6	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
7	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10	Hoàn thiện xây dựng chuyên dụng khác	4390
11	Phá dỡ	4311
12	Chuẩn bị mặt bằng	4312
13	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

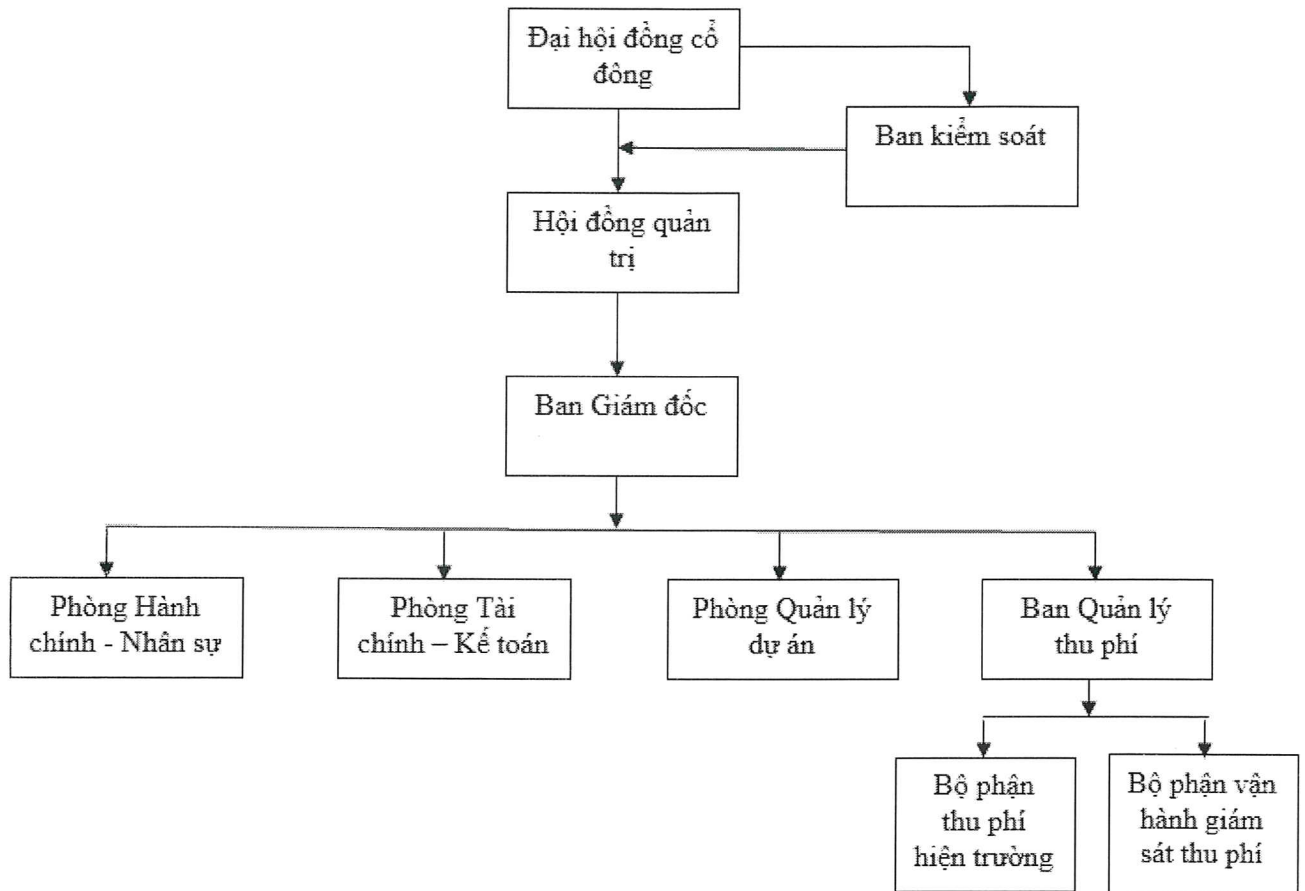


14	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
16	Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
20	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
21	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
22	Hoạt động y tế dự phòng	8691
23	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
24	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: thu lệ phí cầu đường	8299
25	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
26	Xây dựng công trình thủy	4291
27	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
28	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
29	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản	6810
30	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
33	Khai thác quặng sắt	0710
34	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nhiên liệu, dầu mỡ nhờn, dầu bôi trơn như: - Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Than đá, than cùi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; - Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hóa lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế	4661

35	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	08010
36	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên + Đá quý, bột thạch anh, mica	0899
37	Khai thác và thu gom than bùn	0892
38	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: bán buôn dụng cụ y tế	4649
39	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
40	Khai thác và thu gom than cứng	0510
41	Khai thác và thu gom than non	0520
42	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
43	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
45	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220

- Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại Thái Bình.
- 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
  - Mô hình quản trị:
    - + Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Ban điều hành (gồm có Tổng Giám đốc).
    - + Tổ chức kinh doanh: Công ty có một Trụ sở chính đặt tại tỉnh Thái Bình và một văn phòng tại Hà Nội. Chi tiết như sau:
      - Trụ sở chính : Thôn Phú Vật, Xã Tiến Đức, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam
      - Văn phòng tại Hà Nội : Tầng 1, tòa nhà CT3B, đường Nguyễn Cơ Thạch, phường Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
      - Số điện thoại : 022 7389 1818
      - Số fax : 024 6266 9797
  - Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần và tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp cũng như Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, chi tiết như sau:



Diễn giải chức năng, vai trò của bộ máy quản lý và các phòng ban:

**Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nghĩa vụ sau:

- + Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- + Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- + Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;



- + Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- + Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- + Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- + Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông Công ty;
- + Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- + Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- + Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- + Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- + Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- + Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

**Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị Công ty gồm 03 thành viên: 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- + Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật doanh nghiệp;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- + Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích

khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- + Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- + Trình báo cáo tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- + Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Ngô Tiến Cường	Chủ tịch HĐQT	27/04/2023	-
2	Ông Nguyễn Hồng Quân	Thành viên HĐQT điều hành	27/04/2023	04/06/2024
3	Ông Nguyễn Bình Diễm	Thành viên HĐQT độc lập	27/04/2023	-
4	Ông Tạ Đại Nghĩa	Thành viên HĐQT điều hành	04/06/2024	-

#### **Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:

- + Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

- + Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
- + Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác;
- + Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông;
- + Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- + Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- + Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- + Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;
- + Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;
- + Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:

STT	Họ Tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hà	Trưởng BKS
2	Bà Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên BKS
3	Bà Vũ Thị Thảo	Thành viên BKS

**Ban Giám đốc:**

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Hồng Quân	18/04/1985	Kỹ sư	05/06/2023 – 12/06/2024



2	Tạ Đại Nghĩa	06/11/1973	Kỹ sư điện tử	12/06/2024
---	--------------	------------	---------------	------------

**Phòng Hành chính - Nhân sự:**

Phòng Hành chính nhân sự có chức năng giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Nhiệm vụ chính của Phòng Hành chính nhân sự bao gồm:

+ Công tác lao động, tiền lương:

- Xây dựng mô hình tổ chức, định biên nhân sự, bố trí lực lượng lao động phù hợp với tình hình triển khai dự án từng giai đoạn;
- Tuyển dụng và đào tạo nhân sự đảm bảo đáp ứng yêu cầu công việc theo từng giai đoạn;
- Quản lý hồ sơ cán bộ thuộc Công ty;
- Quản lý và tổ chức thực hiện Hợp đồng lao động giữa Công ty và người lao động; Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động phù hợp với pháp luật: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi hợp lý;
- Trình Ban lãnh đạo các quyết định nhân sự Công ty: Quyết định thành lập các Tổ, Ban, Hội đồng;
- Xây dựng các Quy chế, Quy định trong phạm vi chức năng của phòng: Nội quy làm việc, Quy chế tuyển dụng, Quy chế đào tạo, Quy chế quản lý nội bộ... và giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định đó;
- Tổng hợp, tính công tính lương cho người lao động hàng tháng.

+ Công tác hành chính quản trị:

- Thực hiện công tác hành chính, văn thư: Quản lý công văn, giấy tờ, sổ sách hành chính và con dấu; lưu trữ tài liệu, văn bản đi, đến của Công ty;
- Tổ chức công tác kế hoạch của Công ty bao gồm công tác giao và đánh giá kế hoạch; đầu mối tổng hợp các kế hoạch công tác định kỳ của các đơn vị trình Ban lãnh đạo phê duyệt để giao cho các đơn vị thực hiện; thực hiện nhiệm vụ giám sát, hỗ trợ các đơn vị hoàn thành kế hoạch;
- Xây dựng kế hoạch công tác, giao ban, hội họp của Công ty; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị khác để tổ chức các sự kiện của Công ty khi Ban lãnh đạo yêu cầu;
- Thực hiện công tác trợ lý, thư ký, giúp việc cho Ban lãnh đạo Công ty;
- Xây dựng và triển khai kế hoạch mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động của Công ty; tổ chức quản lý và mua sắm toàn bộ phương tiện, tài sản, văn phòng phẩm của Công ty đảm bảo an toàn, hiệu quả; Phối hợp với các đơn vị trong Công ty để đàm phán với các đối tác cung cấp dịch vụ viễn thông, internet và cung cấp các sản phẩm dịch vụ đầu vào phục vụ cho hoạt động của công ty;

- Quản lý nhà cửa, điện, nước, tài sản Công ty; Quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở để giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác hành chính;
- Thực hiện công tác hỗ trợ các hoạt động đoàn thể.

**Phòng Tài chính - Kế toán:**

Phòng Tài chính - Kế toán có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Công ty trong các lĩnh vực sau:

- + Chỉ đạo và thực hiện toàn bộ công tác tài chính, kế toán, thông tin kinh tế và tổ chức hạch toán kinh tế trong phạm vi toàn Công ty;
- + Huy động các nguồn vốn nhằm đáp ứng nhu cầu về vốn, vật tư, tài sản cho hoạt động của Công ty.
- + Nhiệm vụ chính của Phòng Tài chính – Kế toán bao gồm:
- + Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc và HĐQT trong lĩnh vực quản lý tài chính kế toán theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty;
- + Chịu trách nhiệm quản lý quỹ tiền mặt, bố trí lịch nộp tiền vào ngân hàng hợp lý, tuyệt đối không để mất an toàn tại quỹ tiền mặt công ty cũng như quá trình nộp tiền tại ngân hàng;
- + Chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về hạch toán chi phí hàng tháng, hàng năm đảm bảo đúng theo các quy định của công ty, của pháp luật. Hàng tháng, phối hợp cùng các phòng ban, đơn vị lập bảng lương và trình Ban Giám đốc duyệt để chi trả kịp thời cho người lao động;
- + Chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về nhiệm vụ Quản lý dự án liên quan đến Phòng kế toán: Theo dõi hợp đồng tín dụng với ngân hàng tài trợ vốn, quản lý dòng tiền, công tác thanh toán và quyết toán vốn cho các nhà thầu, theo dõi cân đối chi phí quản lý dự án;
- + Chịu trách nhiệm lập báo cáo quyết toán thuế của công ty với cơ quan thuế, lập báo cáo kiểm toán nội bộ về báo cáo tài chính cũng như chủ trì làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập trong việc kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm, phối hợp cùng các Phòng ban tổ chức công tác kiểm kê tài sản cuối năm;
- + Là thành viên Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật, Hội đồng kiểm kê của công ty;
- + Phối hợp cùng Phòng quản lý dự án để lập các hợp đồng kinh tế trình Ban giám đốc ký và có trách nhiệm theo dõi thực hiện hợp đồng cũng như công tác thanh quyết toán;
- + Lưu trữ, bảo quản các loại chứng từ, tài liệu, hồ sơ tài chính kế toán, tất cả các hợp đồng và các hồ sơ khác (ngoài các loại hồ sơ khác Phòng nhân chính lưu trữ) theo qui định hiện hành và phân cấp quản lý của công ty;
- + Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về công tác vé phục vụ công tác thu phí: Chịu trách nhiệm làm việc với Cục thuế Hưng Hà để đăng ký mẫu vé, in và phát hành vé. Chủ trì lập kế hoạch về thời gian in vé, số lượng vé từng loại cần in đảm bảo vé phải hợp

lệ theo quy định và phải đảm bảo kịp thời cho công tác thu phí tại trạm. Tổ chức bán vé tháng đúng qui định;

- + Chịu trách nhiệm thực hiện các công việc cụ thể: Đặt in vé từ Đơn vị in có đủ năng lực; Lưu trữ, bảo quản các loại vé; Kiểm tra số lượng và giao vé cho Trạm; Lập báo cáo tháng báo cáo Công ty và Bộ Giao thông Vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Chủ trì kiểm tra về việc thực hiện các quy định về thu giá dịch vụ; Hàng quỹ phối hợp với kế toán vé kiểm kê cuống vé, giao lại kho trung tâm lưu trữ.

#### **Phòng Quản lý dự án:**

Phòng Quản lý dự án có chức năng tham mưu và chịu trách nhiệm trước Ban Giám đốc về việc phụ trách dự án và toàn bộ công việc Quản lý dự án đầu tư sửa chữa và bảo dưỡng cầu Thái Hà. Nhiệm vụ chính của Phòng Quản lý dự án bao gồm:

- + Phối hợp cùng Phòng Tài chính kế toán lập các hợp đồng kinh tế trình Ban Giám đốc ký và có trách nhiệm theo dõi thực hiện hợp đồng cũng như công tác thanh quyết toán;
- + Thực hiện công tác Quản lý dự án đảm bảo đúng đăng ký kinh doanh, đúng luật pháp nhà nước, đúng các quy định hiện hành;
- + Quản lý dự án bảo đảm an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả;
- + Chủ động tham mưu cho Ban Giám đốc về toàn bộ công tác triển khai thực hiện, công tác quản lý dự án.

#### **Ban Quản lý thu phí:**

Ban Quản lý thu phí có các chức năng như sau:

- + Tổ chức hoạt động Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo đúng quy định của pháp luật;
- + Quản lý, theo dõi, kiểm tra, xử lý vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ thu giá, phối hợp với địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực Trạm, bảo đảm an toàn giao thông, bảo đảm không xảy ra hiện tượng tiêu cực, cản trở, gây phiền hà trong hoạt động thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ;
- + Đảm bảo đúng các quy định trong quản lý thu, chi và báo cáo kế toán, quyết toán phí;
- + Trang bị tài sản, cơ sở vật chất cần thiết theo quy định và hiện đại hóa Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ theo quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- + Kiến nghị với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết vướng mắc về cơ chế quản lý thu giá, chế độ quyền lợi người lao động, điều kiện làm việc cho hoạt động của Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ.
- + Nhiệm vụ chính của Ban Quản lý thu phí bao gồm:
- + Đảm bảo việc thu phí diễn ra thông suốt, an toàn trong mọi trường hợp; thực hiện đầy đủ quy định của Pháp luật về giao thông đường bộ và an toàn giao thông tại khu vực Trạm thu phí; xử lý, giải quyết các tình huống xảy ra theo đúng quy định, đúng thẩm quyền;



- + Đảm bảo vệ sinh môi trường, không được để rác thải, chất thải, đọng nước; đảm bảo trật tự an ninh trong khu vực Trạm;
- + Trên cơ sở quy định nội bộ của Trạm thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ, Trạm phải thường xuyên thực hiện các hình thức, biện pháp kiểm tra cần thiết đối với từng bộ phận, từng Tổ, từng Ca trong hoạt động thu giá. Thực hiện việc khen thưởng các bộ phận, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, đình chỉ ngay các bộ phận, cá nhân vi phạm và xử lý theo quy định;
- + Thực hiện việc thông báo công khai về đối tượng thuộc diện trả cước, mức thu và đối tượng được miễn thu giá dịch vụ;
- + Tổ chức các điểm bán vé thuận tiện theo quy định.
- + Ban Quản lý thu phí trực tiếp phụ trách quản lý hai bộ phận:
  - Bộ phận thu phí hiện trường;
  - Bộ phận vận hành giám sát thu phí;
- Các công ty con, công ty liên kết: Không

#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - + Quản lý và vận hành trạm BOT Cầu Thái Hà, thực hiện thu phí đường bộ, tiếp tục tháo gỡ những hạn chế, phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương, lên phương án quản lý đảm bảo vận hành tuyến đường BOT được lưu thông thông suốt, tránh hiện tượng tắc trạm khi lưu lượng phương tiện tăng cao; giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông và xử lý kịp thời các hành vi gian lận trong quá trình thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ.
  - + Thực hiện công tác sửa chữa, duy tu định kỳ tuyến đường theo quy định để đảm bảo chất lượng tuyến đường an toàn tuyệt đối.
  - + Tăng cường mô hình quản trị, tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.
- Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - + Đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh để trở thành một doanh nghiệp phát triển bền vững. Tìm kiếm cơ hội, liên danh với các đối tác có năng lực để thi công các công trình BOT có giá trị lớn, công nghệ cao hơn.
  - + Xây dựng thương hiệu Công ty, văn hoá doanh nghiệp làm nền tảng cho việc xây dựng đội ngũ người lao động mang phong cách và văn hoá Công ty.
  - + Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, hoạch định nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty, có chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nhân tài. Xác định con người là nguồn lực quan trọng nhất trong tất cả các nguồn lực để phát triển sản xuất kinh doanh, là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
- + Với xã hội: Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà là đơn vị chấp hành đầy đủ việc đóng thuế cho Nhà nước. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục tích cực tham gia các hoạt động xã hội nhằm khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.
- + Với nhân viên: Công ty thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc cho CBNV, người lao động địa phương và thời vụ khác. Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, triển khai Sứ mệnh – Tầm nhìn – Văn hóa giá trị cốt lõi doanh nghiệp.
- Tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết: Không

#### 5. Các rủi ro

##### - **Rủi ro kinh tế:**

Hiệu quả hoạt động và triển vọng kinh doanh được đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi kịp thời với sự biến động bất ngờ của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro kinh tế là loại rủi ro có hệ thống nên chịu tác động của các điều kiện kinh tế chung như tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP, lạm phát, lãi suất,... Đây là rủi ro tác động tới toàn bộ thị trường và không thể kiểm soát được, chính vì vậy, doanh nghiệp cần đánh giá chính xác yếu tố rủi ro này để dự phòng mức độ tác động của nó đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành an toàn cho mô hình kinh doanh.

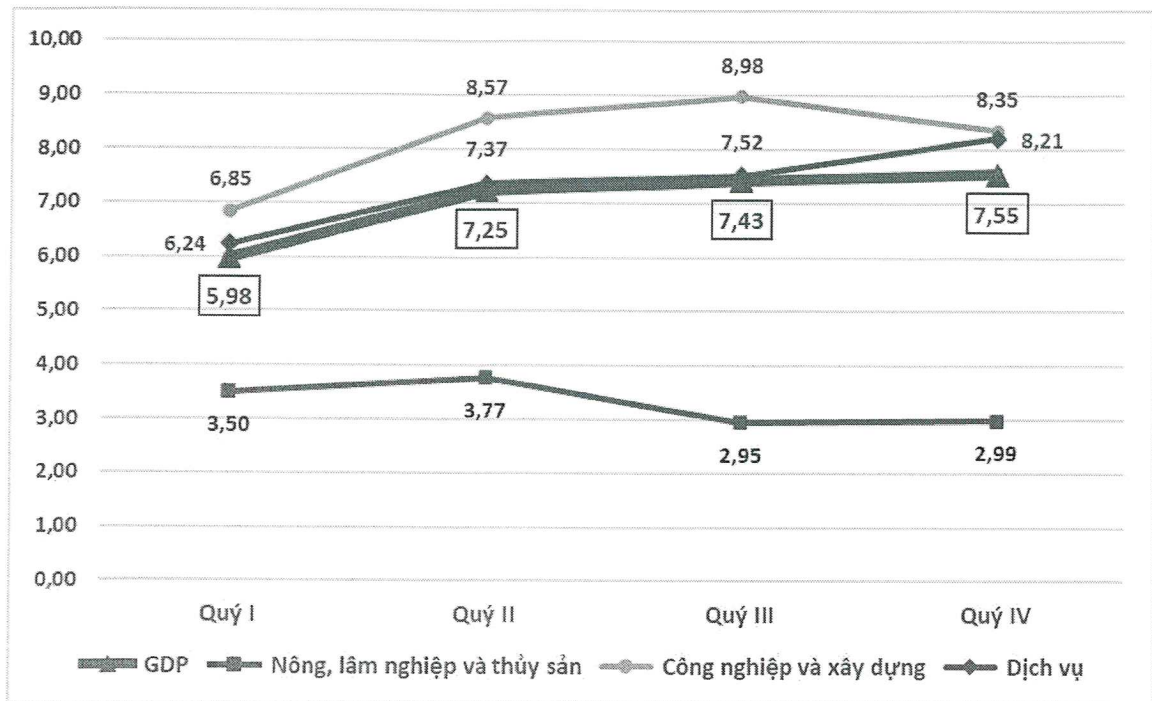
##### ***Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:***

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV/2024 ước tính tăng 7,55% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn quý IV các năm 2017, 2018 trong giai đoạn 2011-2024, duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 5,98%, quý II tăng 7,25%, quý III tăng 7,43%). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,99%, đóng góp 4,86% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,35%, đóng góp 44,03%; khu vực dịch vụ tăng 8,21%, đóng góp 51,11%. Về sử dụng GDP quý IV/2024, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,54% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 7,98%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 11,35%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 13,49%.

GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022 trong giai đoạn 2011-2024. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%.

Hình 1. Tốc độ tăng GDP và VA các khu vực theo quý năm 2024 (%)





Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2024 đạt mức tăng trưởng tích cực 3,27% mặc dù chịu ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ. Trong đó, sản lượng nhiều nông sản tăng cao, chăn nuôi phát triển ổn định, sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng khá. Cụ thể, giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2024 tăng 2,94% so với năm trước, đóng góp 0,26 điểm phần trăm vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 5,03% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,03 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 4,03%, đóng góp 0,10 điểm phần trăm.

Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp phục hồi tích cực và tăng trưởng mạnh mẽ so với năm 2023. Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp năm 2024 tăng 8,32% so với năm trước, chỉ thấp hơn mức tăng 8,52% của năm 2022 trong giai đoạn 2019-2024, đóng góp 2,70 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,83%, thấp hơn mức tăng các năm 2011, 2016, 2017, 2018 trong giai đoạn 2011-2024, đóng góp 2,49 điểm phần trăm. Ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,43%, đóng góp 0,06 điểm phần trăm. Ngành sản xuất và phân phối điện tăng 10,05%, đóng góp 0,37 điểm phần trăm. Ngành khai khoáng giảm 7,24%, làm giảm 0,21 điểm phần trăm. Ngành xây dựng tăng 7,87%, đóng góp 0,57 điểm phần trăm.

Các hoạt động thương mại, du lịch duy trì đà tăng trưởng cao, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2024 tăng 7,38% cao hơn tốc độ tăng 6,91% của năm 2023. Một số ngành dịch vụ thị trường có tỷ trọng lớn, đóng góp quan trọng vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như: Bán buôn và bán lẻ tăng 7,96% so với năm trước, đóng góp 0,80 điểm phần trăm; ngành vận tải, kho bãi tăng 10,82%, đóng góp 0,68 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 7,11%, đóng góp 0,43 điểm phần trăm; dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng 9,76%, đóng góp 0,26 điểm phần trăm.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2024, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 11,86%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 37,64%; khu vực dịch vụ chiếm 42,36%; thuế



sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 8,14% (Cơ cấu tương ứng của năm 2024 là 11,86%; 37,58%; 42,30%; 8,26%).

Về sử dụng GDP năm 2024, tiêu dùng cuối cùng tăng 6,57% so với năm 2023; tích lũy tài sản tăng 7,20%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 15,45%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 16,10%.

Quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2024. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023); theo giá so sánh, năng suất lao động tăng 5,88% do trình độ của người lao động được cải thiện (tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ năm 2024 ước đạt 28,3%, cao hơn 1,1 điểm phần trăm so với năm 2023).

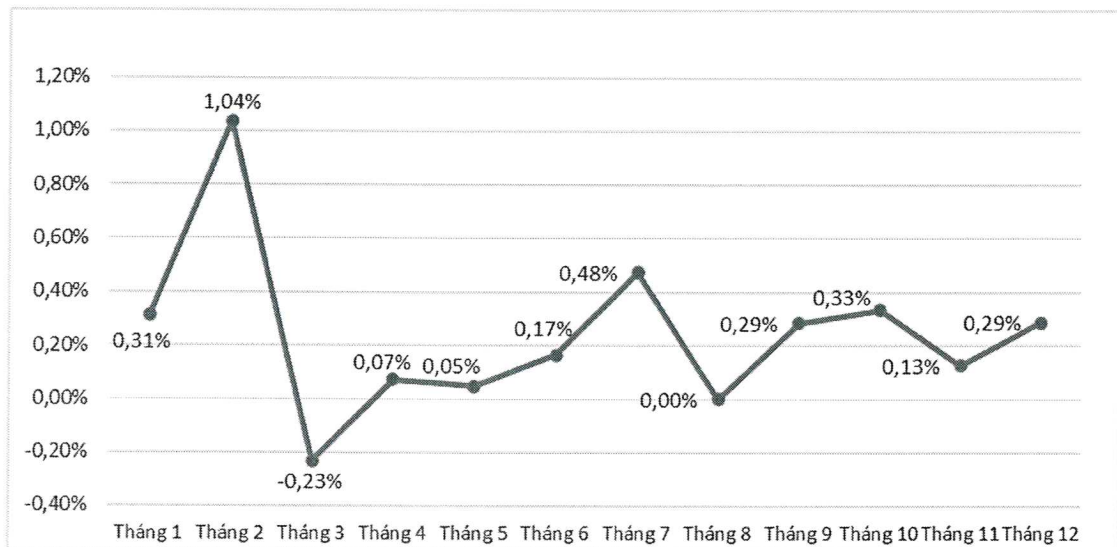
Đây là những rủi ro mà Công ty phải đối mặt trong thời gian tới. Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án hoạt động kinh doanh và phương án tài chính, cũng như nguồn lực cần thiết phù hợp theo những kịch bản khác nhau của nền kinh tế.

#### ***Lạm phát:***

Năm 2024, xung đột quân sự, biến động chính trị, bất ổn tiếp tục leo thang tại một số nước; kinh tế, thương mại toàn cầu phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu ngày càng nghiêm trọng, tác động nặng nề tới phát triển kinh tế – xã hội và đời sống của người dân. Xu hướng cắt giảm lãi suất của một số ngân hàng Trung ương lớn trên thế giới tiếp tục mở rộng do lạm phát đang tiến gần đến mục tiêu 2%. Lạm phát của Việt Nam được kiểm soát ở mức phù hợp để hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế, CPI tháng 12/2024 tăng 2,94% so với cùng kỳ năm trước.

Trong nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ động, quyết liệt, sát sao chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương triển khai nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát như: Đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ; giảm mặt bằng lãi suất cho vay, ổn định thị trường ngoại hối; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; triển khai các gói tín dụng hỗ trợ các ngành, lĩnh vực; giảm thuế giá trị gia tăng đối với một số nhóm hàng hóa và dịch vụ; giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu; miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân; tổ chức, theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu để có biện pháp điều hành phù hợp. Theo đó, giá hàng hóa và dịch vụ trên thị trường nhìn chung không có biến động bất thường, lạm phát trong tầm kiểm soát.

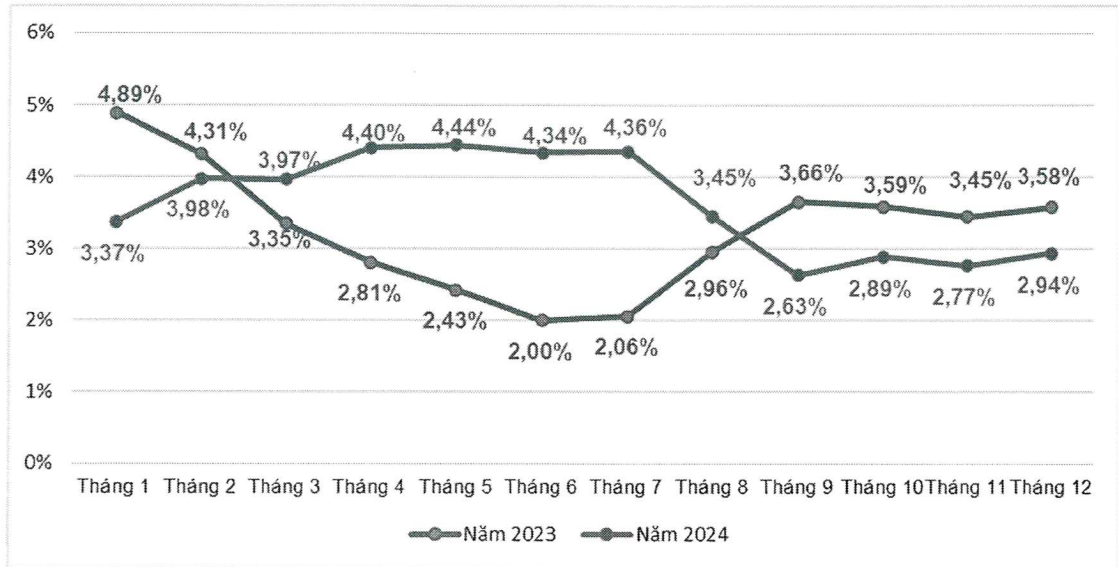
Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.



Hình 1. Tốc độ tăng/giảm CPI các tháng năm 2024 so với tháng trước

So với tháng trước, CPI tháng 01/2024 tăng 0,31% do một số địa phương thực hiện tăng giá dịch vụ y tế, EVN điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân và giá gạo trong nước tiếp tục tăng theo giá gạo xuất khẩu. Sang tháng 02/2024, CPI tăng cao nhất 1,04% do là tháng có Tết Nguyên đán Giáp Thìn nên nhu cầu mua sắm hàng hóa và dịch vụ của người dân tăng cao; giá gạo, giá xăng dầu tăng theo giá thế giới. Tháng 3/2024, CPI giảm 0,23% do nhu cầu của người dân giảm sau dịp Tết Nguyên đán, đặc biệt là lương thực, thực phẩm. Từ tháng 4/2024 đến tháng 7/2024, CPI liên tục tăng lần lượt so với tháng trước là 0,07%; 0,05%; 0,17% và 0,48%, chủ yếu do giá gạo, thịt lợn, xăng dầu, điện sinh hoạt và bảo hiểm y tế tăng. Sang tháng 8/2024, chỉ số giá tiêu dùng ổn định so với tháng trước. Tháng 9/2024, CPI tăng 0,29% chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm tăng cao tại các địa phương bị ảnh hưởng trực tiếp bởi cơn bão số 3, số 4 và hoàn lưu bão. Tháng 10/2024, CPI tăng 0,33% do giá lương thực, thực phẩm, giá xăng dầu trong nước tăng theo giá thế giới, giá nhà ở thuê tăng. Tháng 11/2024, CPI tăng 0,13% chủ yếu do EVN điều chỉnh giá điện sinh hoạt, giá nhà ở thuê và vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng. Tháng 12/2024, CPI tăng 0,29% do một số địa phương điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo Thông tư số 21/2024/TT-BYT, giá nhà ở thuê, giá xăng dầu tăng. Trong năm 2024, bình quân mỗi tháng CPI tăng 0,24% so với tháng trước.





Hình 2. Tốc độ tăng CPI các tháng năm 2023 và năm 2024 so với cùng kỳ năm trước

Trái ngược với xu hướng các tháng trong năm 2023, CPI 5 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ năm trước có xu hướng tăng cao dần, từ mức 3,37% của tháng Một lên mức cao nhất 4,44% vào tháng Năm. Từ tháng Bảy đến nay, CPI có xu hướng giảm dần, từ mức tăng 4,36% của tháng 7/2024 xuống 2,94% vào tháng 12/2024.

Tính chung năm 2024, CPI tăng 3,63% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá khi giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu, thiên tai bão lũ và nhu cầu tiêu dùng tăng trong dịp Lễ, Tết cùng với giá thịt lợn tăng; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng; giá dịch vụ y tế, bảo hiểm y tế được điều chỉnh tăng theo lương cơ sở.

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế nói chung và ngành xây dựng cơ sở hạ tầng nói riêng, lạm phát tăng cao có thể làm tăng các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, xây dựng, nhân công và lãi vay, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động, kết quả kinh doanh và tiềm năng phát triển của doanh nghiệp.

Để giảm thiểu các rủi ro tăng giá và chi phí, Công ty tiếp tục hợp tác lâu dài với các đơn vị đối tác lâu năm để được đảm bảo giá cả được điều chỉnh hợp lý, bên cạnh đó, Công ty cũng tìm cách khai thác và đa dạng hóa các nguồn cung cấp nguyên vật liệu, nhân công và chi phí xây dựng khác để có được cơ hội tiếp cận đến nguồn chi phí thấp nhất đồng thời nghiên cứu, triển khai biện pháp thi công, thiết kế tối ưu nhất để tiết kiệm chi phí.

#### **Lãi suất:**

Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất xảy ra khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay. Lạm phát thấp là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong hầu hết mọi lĩnh vực và kích thích tiêu dùng. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và lãi suất cho vay đều giảm sẽ tạo điều kiện khuyến khích người tiêu dùng nhiều hơn, từ đó có tác động tích cực đến sản xuất và tăng trưởng.



Việc tăng lãi suất được sử dụng phổ biến như một công cụ mạnh trong kiểm soát lạm phát và để bảo vệ đồng tiền tệ trước sự biến động nhanh chóng của các luồng vốn trên thị trường quốc tế và trước những thiếu hụt trong cán cân thanh toán quốc tế; đồng thời, kích thích hạn chế tiêu dùng, tăng tích trữ hàng hóa và vàng, làm tăng tiền gửi và sử dụng tiết kiệm các khoản vay, làm giảm cầu tín dụng, thu hẹp nhập khẩu. Mức lãi suất càng cao hơn mức lạm phát thì tác động tức thời của nó đến việc làm giảm mức lạm phát càng rõ rệt.

Trong năm 2024, Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục duy trì các mức lãi suất điều hành ổn định, bất chấp việc lãi suất thế giới vẫn ở mức cao. Mục tiêu chính trong việc giữ nguyên lãi suất điều hành là tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tín dụng có thể tiếp cận nguồn vốn từ Ngân hàng Nhà nước với chi phí thấp. Điều này không chỉ giúp các ngân hàng có thêm khả năng hỗ trợ nền kinh tế mà còn tạo cơ hội để giảm lãi suất cho vay đối với người dân và doanh nghiệp. Mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm khoảng 0,96%/năm so với cuối năm 2023, với lãi suất cho vay bình quân của các ngân hàng thương mại trong nước đối với các khoản vay mới và cũ còn dư nợ hiện đang ở mức 6,7 - 9,1%/năm, thấp nhất kể từ năm 2021. Đặc biệt, lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND đối với các lĩnh vực ưu tiên đã giảm xuống khoảng 3,8%/năm, thấp hơn mức lãi suất tối đa 4%/năm mà Ngân hàng Nhà nước quy định.

Tính đến cuối năm 2024, lãi suất huy động đã dao động trong khoảng từ 5,2 - 6%/năm. Tuy nhiên, từ đầu tháng 12, một số ngân hàng đã có động thái tăng nhẹ lãi suất huy động. Dự báo rằng lãi suất huy động có thể tiếp tục tăng cho đến cuối năm, do nhu cầu tín dụng của nền kinh tế tăng trưởng mạnh hơn nhu cầu huy động vốn từ các ngân hàng.

Tuy nhiên không phải nhận rằng, khi Công ty thực hiện huy động vốn từ các tổ chức tín dụng để thực hiện mở rộng hoạt động kinh doanh, rủi ro lãi suất sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty. Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra các kịch bản, tình huống và giải pháp để ứng phó với rủi ro lãi suất, bao gồm tìm kiếm các nguồn vốn giá rẻ thông qua việc phát hành cổ phiếu hoặc từ các nhà đầu tư chiến lược.

Hiện nay, Công ty đang thực hiện hợp đồng vay vốn Ngân hàng với giá trị lớn, do đó biến động lãi suất trên thị trường ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty.

- **Rủi ro pháp luật:**

Rủi ro về luật pháp phát sinh khi có những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh các hoạt động của Công ty và những chiến lược phát triển xây dựng trong nước và thế giới.

Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của pháp luật, chính sách và các quy định tại Việt Nam như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Giao thông. Hầu hết các Luật và văn bản dưới luật hướng dẫn các Luật này đều được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong những năm qua. Hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, vì thế, các luật và văn bản hướng dẫn sẽ luôn được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của đất nước. Những thay đổi của hệ thống pháp luật, chính sách trong nước có thể ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, để từ đó Công ty kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp cũng như có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật.

- **Rủi ro đặc thù:**

***Rủi ro về khả năng huy động vốn:***

Lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng có nhiều điểm đặc thù với nhiều thách thức, ngoài việc phát triển các dự án mới, đòi hỏi Công ty phải có quy mô vốn lớn ngay từ khi bắt đầu thực hiện các dự án. Việc Công ty có huy động được từ các nguồn tài chính như dự định hay không có thể ảnh hưởng đến công tác triển khai dự án, kết quả kinh doanh, triển vọng phát triển của Công ty trong các năm tiếp theo. Vì vậy, để hạn chế rủi ro Công ty luôn duy trì việc áp dụng các biện pháp huy động linh hoạt và phù hợp với các điều kiện kinh doanh cụ thể tại từng thời điểm để có thể đảm bảo duy trì việc thực hiện dự án một cách liên tục và kịp thời với chi phí vốn hợp lý nhất.

***Rủi ro về tiến độ thực hiện dự án:***

Một trong những rủi ro đặc thù của ngành xây dựng cơ sở hạ tầng là khả năng thực hiện đúng tiến độ triển khai dự án đã lên kế hoạch và cam kết. Việc chậm tiến độ ở bất kỳ khâu nào cũng đều ảnh hưởng đến hoạt động của công ty như làm tăng chi phí tài chính, làm chậm triển khai các dự án mới của Công ty. Vì vậy, để quản trị và kiểm soát chặt chẽ rủi ro này, Công ty luôn đẩy mạnh công việc giám sát, quản lý tiến độ thi công và đồng thời thường xuyên đào tạo và nâng cao trình độ, tay nghề của đội ngũ nhân sự để triển khai các chuỗi hoạt động trong công ty đạt hiệu quả cao nhất với tốc độ nhanh nhất.

***Rủi ro về buôn bán vật liệu xây dựng:***

Đối với hoạt động buôn bán các mặt hàng vật liệu xây dựng như gạch, ngói,..., đây là lĩnh vực kinh doanh Công ty mới thâm nhập vào cuối năm 2021. Do đó sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp đã có thương hiệu là điều không thể tránh khỏi. Vì vậy, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, Công ty tập trung nguồn lực vào nghiên cứu và tìm kiếm các nhà cung cấp các sản phẩm chất lượng với giá thành cạnh tranh, đa dạng về mẫu mã sản phẩm nhằm đem lại sự lựa chọn tối ưu cho khách hàng đồng thời xác định phân khúc thị trường mà Công ty đã và đang hướng tới nhằm xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn cho Công ty.

- **Rủi ro Quản trị Công ty:**

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư. Rủi ro này có thể phát sinh do 2 nguyên nhân chính: (i) sự thiếu hụt, chưa được bù đắp kịp thời của một hoặc nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt và (ii) sự hài hòa lợi ích và trách nhiệm giữa các cấp quản trị.



Trong năm qua, dựa trên cơ sở đội ngũ quản lý có trình độ chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm, Công ty đã và đang xây dựng hệ thống quản trị Công ty một cách toàn diện và khoa học, tuân thủ chặt chẽ các quy định về quản trị công ty quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

**- Rủi ro khác:**

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố,... Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp. Để hạn chế tối đa rủi ro thiệt hại, Công ty thường xuyên tổ chức tập huấn công tác đảm bảo toàn vệ sinh, phòng chống cháy nổ...

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

**1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

**- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:**

Năm 2024, hoạt động kinh doanh chính của Công ty vẫn là dịch vụ thu phí đường bộ qua BOT Cầu Thái Hà, thực hiện các hoạt động kiểm tra định kỳ và phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông. Tuy nhiên hoạt động thu phí của công ty còn gặp nhiều vướng mắc nên Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định mở rộng sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh thương mại trong lĩnh vực máy móc, thiết bị y tế.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch trong năm 2024:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng doanh thu	100.000.000.000	414.109.013.194
2	Vốn điều lệ	732.468.000.000	592.468.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	5.000.000.000	248.053.610.547
4	Cổ tức	0%	0%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024)*

Trong năm 2024, Công ty đã lên kế hoạch tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh, và kế hoạch này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, Ban lãnh đạo nhận thấy có nhiều hoạt động kinh doanh quan trọng cần tập trung thực hiện, với khối lượng công việc lớn. Đồng thời, nguồn vốn hiện tại vẫn đủ



để duy trì hoạt động, nên việc phát hành cổ phiếu chưa cần thiết trong năm 2024. Tùy vào tình hình thực tế và nhu cầu vốn trong năm 2025, Ban lãnh đạo sẽ cân nhắc việc phát hành cổ phiếu và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 592.468.000.000 đồng.

Doanh thu năm 2024 của Công ty ghi nhận 414 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 248 tỷ đồng. Đây là một kết quả ấn tượng nhờ việc mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại mới trong lĩnh vực thiết bị y tế. Đồng thời, Công ty còn cung cấp các dịch vụ công nghệ cùng với bảo trì, bảo dưỡng sau mua bán, góp phần nâng cao giá trị và sự tin cậy từ khách hàng. Thành công này đã giúp giảm bớt một phần gánh nặng tài chính sau nhiều năm khó khăn. Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng doanh nghiệp sẽ nhanh chóng đi vào ổn định và tiếp tục phát triển bền vững trong tương lai.

## 2. Tổ chức và nhân sự

TT	Họ và tên	Chức vụ
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Ngô Tiến Cương	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Hồng Quân	Thành viên HĐQT điều hành (Miễn nhiệm ngày 04/06/2024)
3	Tạ Đại Nghĩa	Thành viên HĐQT điều hành (Bổ nhiệm ngày 04/06/2024)
4	Nguyễn Bình Diễm	Thành viên HĐQT độc lập
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	
1	Nguyễn Thị Hà	Trưởng BKS
2	Vũ Thị Thảo	Thành viên BKS
3	Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>	
1	Nguyễn Hồng Quân	Tổng giám đốc (Miễn nhiệm ngày 12/06/2024)
2	Tạ Đại Nghĩa	Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 12/06/2024)
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Đỗ Thị Hòa	Kế toán trưởng

### 2.1. Hội đồng quản trị

#### 2.1.1 Ông Ngô Tiến Cương – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: Ngô Tiến Cương

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 31/07/1972

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: TDP số 3, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Số CCCD: 001072019597

Nơi cấp: Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Ngày cấp: 20/03/2023

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 0 %

✓ Sở hữu đại diện: 0 %

✓ Những người có liên quan: 0 %

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.1.2 Ông Nguyễn Hồng Quân – Thành viên HĐQT điều hành (Miễn nhiệm ngày 04/06/2024)

Họ và tên: Nguyễn Hồng Quân

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 18/04/1985

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thái Bình

Địa chỉ thường trú: Thôn Việt Hưng – Xã Hòa Bình – Huyện Kiến Xương – Tỉnh Thái Bình

Số CCCD: 034085018334

Nơi cấp: Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư

Ngày cấp: 10/05/2021

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 0 %

✓ Sở hữu đại diện: 0 %

✓ Những người có liên

quan:

Các khoản nợ đối với Không

Công ty:

2.1.3 Ông Tạ Đại Nghĩa – Thành viên HĐQT điều hành (Bổ nhiệm ngày 04/06/2024)

Họ và tên: Tạ Đại Nghĩa

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 06/11/1973

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Tổ 8 – CCVPQH – P Xuân Phương – Q Nam Từ Liêm – Hà Nội

Số CCCD: 001073000049

Nơi cấp: Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư

Ngày cấp: 21/07/2022

Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 0 %

✓ Sở hữu đại diện: 0 %

✓ Những người có liên

quan:



Các khoản nợ đối với Không  
Công ty:

2.1.4 Ông Nguyễn Bình Diễn – Thành viên HĐQT độc lập

Họ và tên: Nguyễn Bình Diễn  
Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 31/08/1973  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 17, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội  
Số CCCD: 001073004337  
Nơi cấp: Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư  
Ngày cấp: 27/04/2021  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

✓ Sở hữu cá nhân: 0 %

✓ Sở hữu đại diện: 0 %

✓ Những người có liên quan: 0 %

Các khoản nợ đối với Không  
Công ty:

2.2. Ban giám đốc

2.2.1 Ông: Nguyễn Hồng Quân - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 12/06/2024). Thông tin như mục 2.1.2

2.2.2 Ông Tạ Đại Nghĩa - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Bổ nhiệm ngày 12/06/2024). Thông tin như mục 2.1.3

2.3. Kế toán trưởng

Bà Đỗ Thị Hòa - Kế toán trưởng

Họ và tên: Đỗ Thị Hòa

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 27/04/1989

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Biểu Khê – Thụy Lâm – Đông Anh – TP. Hà Nội

Số CCCD: 001189021500

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Ngày cấp 06/08/2019

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân 0 %
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 %
- ✓ Những người có liên quan: 0 %

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.*

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lượng lao động Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 26 người.
- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
  - Chính sách tiền lương và phúc lợi:

Chính sách tiền lương.

Chính sách tiền lương, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế mà người lao động thực hiện.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn và kỹ thuật cao.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

Chế độ phúc lợi

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ....

➤ Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

- + Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.
- + Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.
  - Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
  - Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.
  - Đào tạo thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
  - Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

➤ Chính sách khác:

Công ty tổ chức định kỳ các phong trào văn hóa, thể thao và các buổi dã ngoại để nâng cao tinh thần tập thể và giảm sự căng thẳng từ công việc.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm, Công ty không thực hiện đầu tư tài chính, đầu tư các dự án mà chỉ tập trung vào kinh doanh hoạt động thu phí đường bộ tại BOT Cầu Thái Hà tuyến đường nối hai tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình.
- b) Các Công ty con, Công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết): Không

4. *Tình hình tài chính*



Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
Tổng giá trị tài sản	1.456.293.639.541	1.823.413.011.626
Doanh thu thuần	44.751.230.136	413.925.301.481
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(83.064.681.558)	248.053.625.547
Lợi nhuận khác	0	(15.000)
Lợi nhuận trước thuế	(83.064.681.558)	248.053.610.547
Lợi nhuận sau thuế	(83.064.681.558)	248.053.610.547
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(1.402)	4.187

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	59.246.800 cổ phần
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	59.246.800 cổ phần
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	0 cổ phần
Tổng số		59.246.800 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông công ty 09/04/2024

STT	Danh mục	Cổ phần tương ứng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	59.121.600	59.121.600.000	99,78%
	Cổ đông là tổ chức	35.237.500	35.2375.500.000	
	Cổ đông là cá nhân	23.884.100	23.884.100.000	
2	Cổ đông nước ngoài	125.200	125.200.000	0,22%
	Cổ đông là tổ chức	106.900	106.900.000	
	Cổ đông là cá nhân	18.300	18.300.000	

	<b>Tổng cộng</b>	<b>59.246.800</b>	<b>592.468.000.000</b>	<b>100%</b>
--	------------------	-------------------	------------------------	-------------

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2024)**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ trọng
1	Công ty TNHH Tiến Đại Phát	11/18/199 Hồ Tùng Mậu, Tổ 3, Phường Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	23.825.800	40,21%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm góp vốn/tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (Tỷ đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Đơn vị cấp
Năm 2014	0	245	245	Góp vốn thành lập	GCNĐKDN 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 16/10/2014
Năm 2018 (lần 1)	245	125	370	Phát hành cổ phiếu cho cổ đồng hiện hữu	GCNĐKDN 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp thay đổi lần 1 ngày 14/08/2018
Năm 2018 (lần 2)	370	30	400	Phát hành cổ phiếu cho cổ đồng hiện hữu	GCNĐKDN 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp thay đổi lần 2 ngày 26/10/2018
Năm 2019	400	85	485	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	GCNĐKDN 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp thay đổi lần 4 ngày 06/02/2020

Năm 2020	485	107,468	592,468	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	GCNĐKDN 1001045855 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp thay đổi lần 6 ngày 29/01/2021
----------	-----	---------	---------	-----------------------------	---

- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

### 6.1 Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường. Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

### 6.2 Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

### 6.3 Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

### 6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

### 6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:
  - Số lượng lao động tại thời điểm 31/12/2024 là: 26 người.
  - Mức thu nhập bình quân năm 2024 là: 6 triệu đồng/người/tháng.
- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm



ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

#### 6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo,...; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

## 2 Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 hoạt động kinh doanh của Công ty đến từ nguồn từ thu phí đường bộ và hoạt động kinh doanh thương mại trong lĩnh vực y tế.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- + Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, hoạch định nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty, có chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nhân tài. Xác định con người là nguồn lực quan trọng nhất trong tất cả các nguồn lực để phát triển sản xuất kinh doanh, là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp.
- + Nhanh chóng xây dựng đường lối kinh doanh phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế, mở rộng thêm hoạt động kinh doanh thương mại trong lĩnh vực máy móc, thiết bị y tế để tạo thêm nguồn thu mới cho Công ty.

### 2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

#### Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị: đồng

Tài sản	Năm 2023	Năm 2024
Tài sản ngắn hạn	132.225.236.422	192.001.500.896

Tài sản dài hạn	1.324.068.403.119	1.631.411.510.730
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.456.293.639.541</b>	<b>1.823.413.011.626</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

## b) Tình hình biến động nguồn vốn:

Đơn vị: đồng

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Năm 2023</b>	<b>Năm 2024</b>
Nợ phải trả	1.300.633.817.862	1.419.699.579.400
Vốn chủ sở hữu	155.659.821.679	403.713.432.226
- Vốn đầu tư của CSH	592.468.000.000	592.468.000.000
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.456.293.639.541</b>	<b>1.823.413.011.626</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

## c) Tình hình nợ phải trả:

Đơn vị: đồng

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2023</b>	<b>31/12/2024</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>630.209.943.449</b>	<b>917.275.704.987</b>
- Phải trả người bán ngắn hạn	10.430.033.507	31.049.301.982
- Phải trả người lao động	0	0
- Chi phí phải trả ngắn hạn	295.282.832.329	397.615.721.223
- Phải trả ngắn hạn khác	40.952.026	18.825.602
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	317.348.125.587	480.548.125.587
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	7.108.000.000	7.108.000.000
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>670.423.874.413</b>	<b>502.423.874.413</b>
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn (*)	670.423.874.413	502.423.874.413
Dự phòng phải trả dài hạn	0	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.300.633.817.862</b>	<b>1.419.699.579.400</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024)

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty đã thực xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

#### 4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Mục tiêu của Công ty: Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị phù hợp với tình hình hoạt động thực tế; Tiết kiệm chi phí, nâng cao chất lượng công trình nhờ duy tu, bảo trì theo đúng quy định; Quản lý và đảm bảo thu nhập cho người lao động, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực hoạt động của Công ty.

Công ty sẽ tận dụng ưu thế kinh nghiệm cũng như năng lực của mình trong ngành xây dựng cơ sở hạ tầng để thực hiện đấu thầu và triển khai các dự án trong tương lai. Cùng với đó, để đưa Công ty phát triển bền vững, Ban lãnh đạo Công ty luôn cập nhật những xu hướng phát triển của trong và ngoài nước, nắm bắt cơ hội, từ đó đưa ra những định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh kịp thời và phù hợp nhất:

- + Đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh để trở thành một doanh nghiệp phát triển bền vững.
- + Xây dựng chiến lược nguồn nhân lực, hoạch định nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty, có chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để thu hút nhân tài giúp phát triển Công ty.

#### 5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):*

##### **I - Giải trình ý kiến của đơn vị kiểm toán:**

##### **1. Ý kiến từ chối:**

##### **Nội dung 1:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** “Như đã trình bày tại Thuyết minh V.7 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, nguyên giá tài sản cố định là cầu BOT Thái Hà được ghi nhận theo kết quả Báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành số 90/2020/RSMHN-BCKTXD ngày 31/3/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, số tiền 1.375.425.634.893 VND. Trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh ngoài thời gian thực hiện Dự án (từ 01/5/2017 đến hết 31/12/2018), số tiền 178.892.919.950 VND không được Bộ Giao thông vận tải chấp nhận thoả thuận quyết toán. Theo Văn bản số 12217/BGTVT-TC ngày 18/11/2021 thoả thuận giá trị quyết toán chi phí đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Thái Hà vượt sông Hồng trên đường nối hai tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình, giai đoạn I theo hình thức Hợp đồng BOT, Bộ Giao thông vận tải thông báo giá trị thoả thuận quyết toán cho Dự án là 1.272.878.942.550 đồng (đã bao gồm thuế GTGT). Chúng tôi không thu thập được các tài liệu để xác định giá trị trước thuế GTGT của công trình, từ đó không xác định được số liệu chính xác cần điều chỉnh liên quan đến các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính.

##### **Giải trình:**

Dự án BOT cầu Thái Hà, nối hai tỉnh Thái Bình và Hà Nam với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, đã hoàn thành giai đoạn xây dựng vào tháng 4/2017. Tuy nhiên, do sự chậm trễ của các dự



án hai đầu cầu (thuộc đơn vị khác quản lý), việc thu phí chỉ bắt đầu từ ngày 1/1/2019. Trong khoảng thời gian chờ thu phí, tuyến đường vẫn được mở cho người dân sử dụng, trong khi công ty chịu khoản lãi vay ngân hàng lên tới hơn 178 tỷ đồng. Sau khi Bộ GTVT có phản hồi về giá trị quyết toán dự án, công ty tiếp tục đề xuất đưa khoản chi phí phát sinh này vào quyết toán nhằm giảm bớt thiệt hại tài chính.

**Nội dung 2:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** Như đã trình bày tại Thuyết minh VI.1 và VI.2 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận khoản doanh thu bán hàng hóa cho Công ty Cổ phần CNC Capital Việt Nam và Công ty Cổ phần PIV (gồm máy móc, thiết bị phục vụ dây chuyền lắp ráp quả lọc thận và máy ép nhựa JSW), số tiền 357.737.722.161 VND. Theo hợp đồng, giá bán bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ, phí đi lại ăn ở của chuyên gia, phí bảo trì, bảo hành, bảo dưỡng, phí nâng cấp công nghệ trong thời gian 10 năm. Tuy nhiên, chúng tôi chưa được cung cấp chi tiết giá trị các hạng mục cấu thành giá bán, do đó, chúng tôi không thể xác định giá trị của hàng hoá đã chuyển giao và đủ điều kiện ghi nhận doanh thu trong năm nay, cũng như không thể xác định được các giá trị cần ghi nhận vào khoản mục “Người mua trả tiền trước” hoặc “Doanh thu chưa thực hiện”. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về doanh thu bán hàng hóa nêu trên.

**Giải trình:**

Năm 2024, Công ty mở rộng hoạt động kinh doanh thương mại trong lĩnh vực máy móc, thiết bị, bao gồm các hợp đồng cung cấp thiết bị cho đối tác. Để đảm bảo dây chuyền sản xuất vận hành ổn định, duy trì chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất, các đối tác đã yêu cầu Công ty BOT Cầu Thái Hà thực hiện bảo trì, bảo hành, bảo dưỡng, chuyển giao công nghệ cùng các chi phí liên quan. Công ty đã xây dựng giá bán dựa trên chi phí vốn và các khoản phí khác, đảm bảo phù hợp với giá thị trường và được đối tác chấp thuận. Toàn bộ hồ sơ hợp đồng, các giao dịch và hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành.

**Nội dung 3:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** Như đã trình bày tại Thuyết minh V.5b Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2024, Công ty đang theo dõi khoản phải thu dài hạn khác về Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Việt Phát (Bên liên quan/Bên quản lý vốn) để hợp tác kinh doanh trong việc phân phối sản phẩm quả lọc máu dùng trong y tế, số tiền 325.445.000.000 VND. Chúng tôi chưa được cung cấp các bằng chứng về nhu cầu, tiến độ sử dụng vốn kế hoạch/thực tế, báo cáo hiệu quả sử dụng vốn của Bên quản lý vốn, cũng như các biện pháp giám sát của Công ty (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đánh giá khả năng thu hồi khoản vốn hợp tác này.

**Giải trình:**

Trong năm, Ban lãnh đạo công ty nhận thấy lĩnh vực kinh doanh sản phẩm quả lọc máu dùng trong y tế có tiềm năng lớn, mang lại lợi nhuận ổn định và bền vững. Do đó, công ty đã quyết định hợp tác với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Việt Phát để triển khai dự án phân phối sản phẩm này. Đối tác được lựa chọn là đơn vị có uy tín và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị y tế.

Các báo cáo đầu tư và tiến độ sử dụng vốn được cập nhật định kỳ theo thỏa thuận giữa hai bên, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình triển khai. Ban lãnh đạo công ty tin tưởng vào tiềm năng phát triển của dự án cũng như khả năng thu hồi vốn từ khoản đầu tư hợp tác này.

**Nội dung 4:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** Như đã trình bày tại Thuyết minh V.4 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2024, Công ty đang ghi nhận khoản “Trả trước cho người bán” cho Công ty Cổ phần Đầu tư Vật liệu Công nghệ cao và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vật liệu Xây dựng Việt Cam, số tiền lần lượt là 49.229.000.000 VND và 39.385.000.000 VND, để mua cát xây dựng theo các hợp đồng ký kết. Tuy nhiên, kể từ thời điểm ứng tiền cho nhà cung cấp, Công ty chưa thực hiện giao dịch mua hàng. Chúng tôi không được cung cấp các bằng chứng về năng lực thực hiện hợp đồng của các nhà cung cấp này, cũng như các hợp đồng Công ty đã ký kết với người mua hoặc kế hoạch sử dụng dự kiến (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về số dư trả trước người bán đã nêu, cũng như không thể đánh giá khả năng thu hồi các khoản trả trước này.

**Giải trình:**

Công ty có truyền thống kinh doanh vật liệu xây dựng. Để đảm bảo nguồn hàng, Công ty đã thanh toán trước cho các nhà cung cấp như **Công ty Cổ phần Đầu tư Vật liệu Công nghệ cao** và **Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vật liệu Xây dựng Việt Cam**. Tuy nhiên, trong năm 2024, do các dự án của đối tác gặp trở ngại, các hợp đồng đầu ra chưa thể triển khai như kế hoạch.

Trước tình hình này, công ty dự kiến sẽ tiến hành đánh giá lại hoạt động kinh doanh cát vào năm 2025 nhằm tìm ra phương án sử dụng vốn hiệu quả hơn, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững trong lĩnh vực vật liệu xây dựng.

**Nội dung 5:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 17 tháng 4 năm 2025, do đó chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê tiền mặt tại thời điểm đầu năm và cuối năm. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về số dư tiền mặt tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, với số dư được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán lần lượt là 374.575.833 VND và 583.876.950 VND. Do đó, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với số dư tiền mặt, cũng như các yếu tố liên quan của Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (nếu có).

**Giải trình:**

Do việc bổ nhiệm đơn vị kiểm toán diễn ra sau thời điểm kiểm kê tiền mặt, đơn vị kiểm toán không thể xác nhận số dư tiền mặt tại thời điểm đầu năm và cuối năm. Tuy nhiên, công ty luôn tuân thủ đúng các quy định pháp luật và đảm bảo thực hiện đầy đủ quy trình kế toán, kiểm kê tài sản theo quy định nhằm đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong báo cáo tài chính.

**Nội dung 6:**

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán:** Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ phải trả người bán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, số tiền lần lượt là 10.732.354.685 VND và 10.430.033.507 VND (xem thuyết minh số V.8). Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung, thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các khoản công nợ nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty (nếu có).

**Giải trình:**

Theo yêu cầu của đơn vị kiểm toán, Công ty đã tiến hành gửi xác nhận đối chiếu công nợ đến các đối tác liên quan. Tuy nhiên, do sự chậm trễ từ phía đối tác, Công ty chưa thể cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết cho đơn vị kiểm toán. Để đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong báo



cáo tài chính, Công ty cam kết sẽ nhanh chóng bổ sung và hoàn thiện công tác đối chiếu công nợ trong thời gian sớm nhất.

**Ý kiến của đơn vị kiểm toán: Từ chối đưa ra ý kiến**

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.”

**2. Các vấn đề cần nhấn mạnh**

“Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến các thuyết minh sau đây trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính:

- Thuyết minh số VII.3: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 725.274.204.091 VND. Điều kiện này cùng các yếu tố khác đã nêu cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

- Như đã trình bày tại thuyết minh số V.12 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã trích lập dự phòng phải trả về chi phí sửa chữa thường xuyên, sửa chữa vừa Dự án BOT cầu Thái Hà, số tiền 7.108.000.000 VND. Công ty đã gửi Báo cáo kế hoạch, dự toán sửa chữa vừa dự án BOT cầu Thái Hà năm 2023 theo Công văn số 35/2022/TH-KTKH ngày 26/12/2022 đến Cục Đường bộ Việt Nam, tuy nhiên chưa được Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

Việc từ chối đưa ra ý kiến của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.”

**Giải trình:**

Trong năm 2024, hoạt động kinh doanh thu phí của Công ty CP BOT cầu Thái Hà tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Tuy nhiên, nhờ sự chuyển hướng trong chiến lược kinh doanh, kết quả tài chính đã có những dấu hiệu tích cực.

Ban lãnh đạo công ty đã chủ động làm việc với các bộ, ban ngành có thẩm quyền để tháo gỡ các vướng mắc còn tồn đọng trong dự án Đầu tư xây dựng cầu BOT Thái Hà, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh hiệu quả.

Mặc dù khoản nợ ngắn hạn hiện tại vượt quá giá trị tài sản ngắn hạn, Ban lãnh đạo công ty vẫn tin tưởng vào khả năng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và đảm bảo thanh toán các khoản nợ trong thời gian tới.

Theo hợp đồng BOT đã ký kết với Bộ Giao thông Vận tải, trong giai đoạn **2023-2024**, công ty thực hiện công tác bảo dưỡng cầu Thái Hà. Do đó, công ty đã lập dự toán sửa chữa và trích lập dự phòng cho hoạt động này. Hiện tại, công ty đang tiến hành các thủ tục báo cáo về hoạt động sửa chữa, đảm bảo tuân thủ đúng trình tự và quy định của hợp đồng BOT.

**II - Giải trình Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên và chuyển từ lỗ sang lãi so với báo cáo cùng kỳ năm trước:**

Chỉ tiêu	Báo cáo kiểm toán năm 2023	Báo cáo kiểm toán năm 2024
Lợi nhuận sau thuế	- 83.064.681.558	248.053.610.547



**Giải trình:** Lý do có sự thay đổi trên là vì:

Trước những khó khăn tài chính kéo dài do nguồn thu từ hoạt động thu phí chưa đủ bù đắp chi phí, Ban lãnh đạo công ty đã đề xuất mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang máy móc và thiết bị sản xuất. Đề xuất này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt.

Nhờ sự chuyển hướng chiến lược, hoạt động kinh doanh trong năm 2024 đã chuyển từ lỗ sang lãi, với mức chênh lệch kết quả kinh doanh tăng hơn **10%** so với trước. Đây là tín hiệu tích cực, giúp công ty củng cố nền tảng tài chính và hướng tới sự phát triển bền vững.

### ***III – Giải trình về thời gian công bố thông tin Báo cáo tài chính đã được kiểm toán***

Trong năm 2024, sự mở rộng kinh doanh đã làm gia tăng khối lượng công việc và số lượng đối tác, khiến việc lấy xác nhận từ các đối tác phục vụ kiểm toán mất nhiều thời gian hơn dự kiến. Đồng thời, Công ty nhận thấy đơn vị kiểm toán đang thực hiện kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành không đảm bảo được thời gian thực hiện kiểm toán. Vì vậy, Công ty đã quyết định thanh lý hợp đồng kiểm toán và ký kết với Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội để thực hiện kiểm toán năm 2024.

Để đảm bảo tính chính xác trong lập BCTC và quy trình kiểm toán, thời gian thực hiện kiểm toán năm 2024 bị kéo dài và không kịp hoàn thành đúng hạn theo Thông tư 155/2015/TT-BTC. Đến thời điểm hiện tại, công ty đã có kết quả kiểm toán và xin phép báo cáo tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và minh bạch trong công tác tài chính.

#### ***6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty***

##### ***a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:***

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

##### ***b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:***

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Công ty.

##### ***c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:***

Trong năm 2024, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tham gia các chương trình thiện nguyện giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

### **3 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### ***1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty***

Trước những khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu, nền kinh tế trong nước, và những khó khăn nội tại của Công ty, Hội đồng quản trị năm 2024 đã chủ động nhận định, phân tích tình hình để kịp thời đề ra các mục tiêu, định hướng phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời đề ra nhiều giải pháp quản lý chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh trong những năm tới.

## *2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty*

Nhìn chung trong năm 2024, Ban điều hành Công ty đã có nỗ lực trong việc duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của Công ty. Trong bối cảnh kinh tế trong và ngoài nước gặp nhiều khó khăn, Ban điều hành đã đưa ra được những quyết định hợp lý để đảm bảo hiệu quả hoạt động. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ quy định. Đồng thời, quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

## *3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Trong năm 2025, HĐQT Công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế và khắc phục những khó khăn nội tại của Công ty bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- + Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời thống nhất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.
- + Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, nhất là cơ chế quản lý phù hợp, phương thức đầu tư và cơ chế tài chính.
- + Tích cực tìm kiếm đối tác để hợp tác kinh doanh.
- + Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, ý tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- + Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng quý nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- + Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.

Với những biến động không ổn định của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2025.

## **4 Quản trị công ty**

### *1. Hội đồng quản trị*

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:



STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Ngô Tiến Cương	Chủ tịch HĐQT	40,21%	1
2	Ông Nguyễn Hồng Quân	Thành viên HĐQT điều hành	0	0
3	Ông Nguyễn Bình Diễn	Thành viên HĐQT độc lập	0	1

- b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có  
 c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành 11 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1101-2024/NQ-HĐQT-BOT	11/01/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Ký kết Hợp đồng mua bán dây chuyền lắp ráp quả lọc máu với Công ty TNHH CHENGDU HEDA AUTOMATION EQUIPMENT	100%
2	1503.1/2024/BOT/NQ-HĐQT	15/03/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
3	1504/2024/BOT/NQ-HĐQT	15/04/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua Chương trình và tài liệu họp Đại	100%



			hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	
4	1305A/2024/BOT/NQ -HĐQT	13/05/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua Chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Lần 2	100%
5	1405A/2024/BOT/NQ -HĐQT	14/05/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm và bầu Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư kí Công ty	100%
6	1206A/2024/BOT/NQ -HĐQT	12/06/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triệu Miễn nhiệm, bổ nhiệm Chức danh Tổng Giám đốc Công ty	100%
7	1206D/2024/BOT/NQ -HĐQT	12/06/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và ký Hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	100%
8	2506.1/2024/NQ- HĐQT	25/06/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Ký kết các Hợp đồng mua bán dây chuyền lắp ráp quả lọc thận với Công ty CP CNC Capital Việt Nam	100%
9	2506.2/2024/NQ- HĐQT	25/06/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Ký kết các hợp đồng và giao dịch mua cát san lấp, cát xây dựng với Công ty Cổ phần đầu tư vật liệu xây dựng Việt Cam và Công ty cổ phần đầu tư vật liệu Công Nghệ Cao	100%
10	1007.1/2024/NQ- HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Ký kết hợp đồng cung cấp lắp đặt Cầu trục dầm đơn chuyên dụng để	100%

			phục vụ sản xuất thiết bị y tế với Công ty Cổ phần PIV	
11	2811/2024/BB-HĐQT	28/11/2024	Biên bản HĐQT về tổng kết tình hình kinh doanh năm 2024 và phương hướng kinh doanh trong thời gian tới	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện nay có 01 thành viên HĐQT độc lập là Ông Nguyễn Bình Diễm – là thành viên có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo quản lý cũng như điều hành các Công ty cổ phần. Đồng thời, Ông cũng có trình độ chuyên môn cao và kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2024, thành viên HĐQT đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược và hoạch định kế hoạch kinh doanh, sản xuất của Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Bà Nguyễn Thị Hà	Trưởng BKS	0,0003%
2	Bà Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên BKS	0%
3	Bà Vũ Thị Thảo	Thành viên BKS	0,0003%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, hợp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2023.

- + Sau đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch bổ sung cho kế hoạch hoạt động đầu năm và đã hợp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- + Ban Kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.

- + Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
  - + Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành giám sát việc thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2024 và với Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên HĐQT, Giám đốc và Ban Kiểm soát của Công ty năm 2024 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
  - b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không có giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2024.
  - c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không có giao dịch với người nội bộ trong năm 2024.
  - d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

## 5 Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

#### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN BOT CẦU THÁI HÀ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 08 tháng 5 năm 2025, từ trang 06 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

#### **Trách nhiệm của Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.



**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

**Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến**

Như đã trình bày tại Thuyết minh V.7 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, nguyên giá tài sản cố định là cầu BOT Thái Hà được ghi nhận theo kết quả Báo cáo kiểm toán dự án hoàn thành số 90/2020/RSMHN-BCKTXD ngày 31/3/2020 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, số tiền 1.375.425.634.893 VND. Trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh ngoài thời gian thực hiện Dự án (từ 01/5/2017 đến hết 31/12/2018), số tiền 178.892.919.950 VND không được Bộ Giao thông vận tải chấp nhận thỏa thuận quyết toán. Theo Văn bản số 12217/BGTVT-TC ngày 18/11/2021 thỏa thuận giá trị quyết toán chi phí đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Thái Hà vượt sông Hồng trên đường nối hai tỉnh Thái Bình, Hà Nam với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình, giai đoạn I theo hình thức Hợp đồng BOT, Bộ Giao thông vận tải thông báo giá trị thỏa thuận quyết toán cho Dự án là 1.272.878.942.550 đồng (đã bao gồm thuế GTGT). Chúng tôi không thu thập được các tài liệu để xác định giá trị trước thuế GTGT của công trình, từ đó không xác định được số liệu chính xác cần điều chỉnh liên quan đến các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính.

Như đã trình bày tại Thuyết minh VI.1 và VI.2 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang ghi nhận khoản doanh thu bán hàng hóa cho Công ty Cổ phần CNC Capital Việt Nam và Công ty Cổ phần PIV (gồm máy móc, thiết bị phục vụ dây chuyền lắp ráp quả lọc thận và máy ép nhựa JSW), số tiền 357.737.722.161 VND. Theo hợp đồng, giá bán bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ, phí đi lại ăn ở của chuyên gia, phí bảo trì, bảo hành, bảo dưỡng, phí nâng cấp công nghệ trong thời gian 10 năm. Tuy nhiên, chúng tôi chưa được cung cấp chi tiết giá trị các hạng mục cấu thành giá bán, do đó, chúng tôi không thể xác định giá trị của hàng hoá đã chuyển giao và đủ điều kiện ghi nhận doanh thu trong năm nay, cũng như không thể xác định được các giá trị cần ghi nhận vào khoản mục “Người mua trả tiền trước” hoặc “Doanh thu chưa thực hiện”. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về doanh thu bán hàng hóa nêu trên.

Như đã trình bày tại Thuyết minh V.5b Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2024, Công ty đang theo dõi khoản phải thu dài hạn khác về Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Việt Phát (Bên liên quan/Bên quản lý vốn) để hợp tác kinh doanh trong việc phân phối sản phẩm quả lọc máu dùng trong y tế, số tiền 325.445.000.000 VND. Chúng tôi chưa được cung cấp các bằng chứng về nhu cầu, tiến độ sử dụng vốn kế hoạch/thực tế, báo cáo hiệu quả sử dụng vốn của Bên quản lý vốn, cũng như các biện pháp giám sát của Công ty (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đánh giá khả năng thu hồi khoản vốn hợp tác này.

Như đã trình bày tại Thuyết minh V.4 Bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2024, Công ty đang ghi nhận khoản “Trả trước cho người bán” cho Công ty Cổ phần Đầu tư Vật liệu Công nghệ cao và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vật liệu Xây dựng Việt Cam, số tiền lần lượt là 49.229.000.000 VND và 39.385.000.000 VND, để mua cát xây dựng theo các hợp đồng ký kết. Tuy nhiên, kể từ thời điểm ứng tiền cho nhà cung cấp, Công ty chưa thực hiện giao dịch mua

hàng. Chúng tôi không được cung cấp các bằng chứng về năng lực thực hiện hợp đồng của các nhà cung cấp này, cũng như các hợp đồng Công ty đã ký kết với người mua hoặc kế hoạch sử dụng dự kiến (nếu có). Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về số dư trả trước người bán đã nêu, cũng như không thể đánh giá khả năng thu hồi các khoản trả trước này.

Chúng tôi được bổ nhiệm làm kiểm toán sau ngày 17 tháng 4 năm 2025, do đó chúng tôi không thể chứng kiến kiểm kê tiền mặt tại thời điểm đầu năm và cuối năm. Bằng các thủ tục kiểm toán thay thế, chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về số dư tiền mặt tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, với số dư được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán lần lượt là 374.575.833 VND và 583.876.950 VND. Do đó, chúng tôi không thể xác định các điều chỉnh cần thiết đối với số dư tiền mặt, cũng như các yếu tố liên quan của Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (nếu có).

Công ty chưa thực hiện đầy đủ việc đối chiếu công nợ phải trả người bán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, số tiền lần lượt là 10.732.354.685 VND và 10.430.033.507 VND (xem thuyết minh số V.8). Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung, thay thế, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các khoản công nợ nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty (nếu có).

#### **Từ chối đưa ra ý kiến**

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

#### **Các vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến các thuyết minh sau đây trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính:

- Thuyết minh số VII.3: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn của Công ty là 725.274.204.091 VND. Điều kiện này cùng các yếu tố khác đã nêu cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.
- Như đã trình bày tại thuyết minh số V.12 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đã trích lập dự phòng phải trả về chi phí sửa chữa thường xuyên, sửa chữa vừa Dự án BOT cầu Thái Hà, số tiền 7.108.000.000 VND. Công ty đã gửi Báo cáo kế hoạch, dự toán sửa chữa vừa dự án BOT cầu Thái Hà năm 2023 theo Công văn số 35/2022/TH-KTKH ngày 26/12/2022 đến Cục Đường bộ Việt Nam, tuy nhiên chưa được Cục Đường bộ Việt Nam phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

Việc từ chối đưa ra ý kiến của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

#### **Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 20 tháng 3 năm 2024.

#### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Xem chi tiết phần báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán).

**Nơi nhận:**

- Lưu VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP  
LUẬT CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



**NGÔ TIẾN CƯỜNG**

